

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CỬ CHI
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 169/2021/HS-ST

Ngày: 03-11-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Thúy Ái

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Trần Thị Lợi;

- Bà Phan Thị Xuân Hương.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Trương Văn Bé - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cử Chi tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Hiếu - Kiểm sát viên.

Trong ngày 03 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 170/2021/TLST-HS ngày 09 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 184/2021/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 10 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Trương Thị Thùy Tr, sinh năm: 1984 tại Tỉnh Cà Mau; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 148 Phạm Hồng Th, Khóm 2, Phường 4, Thành phố C, tỉnh Cà Mau; Chỗ ở hiện nay: Ấp Th, xã Tr, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Thanh L, sinh năm: 1964 và Trần Vĩnh Đ, sinh năm: 1964; bị cáo có chồng tên Nguyễn Văn T, sinh năm: 1982 (đã ly hôn), có 01 con sinh năm 2002; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 27/4/2021 cho đến nay, hiện bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Dương Thị Cẩm Th, sinh năm: 1999 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp Th, xã Tr, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Thành T1, sinh năm: 1975 (Chết) và bà Nguyễn Thị Th1, sinh năm 1968; bị cáo có 01 con sinh năm 2020; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 13/11/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 15 tháng, đến ngày 23/01/2020 chấp hành xong được trở về địa phương.

Bị cáo được áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú” và có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng tháng 3/2021, Trương Thị Thùy Tr thuê phòng số 38 nhà trọ của ông Nguyễn Minh Tr1 tại số 60 đường B, ấp Th, xã Tr, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh để ở. Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 26/4/2021, Tr điện thoại cho người thanh niên không rõ lai lịch hỏi mua chất ma túy với giá 800.000đ để sử dụng và hẹn địa điểm giao nhận chất ma túy là dưới gốc cây bên đường B thuộc ấp Th, xã Tr, huyện C. Liên sau đó, Tr đến địa điểm đã hẹn thì thấy có bịch nylon màu đen để dưới gốc cây, Tr mở ra xem thấy có 04 gói nylon chứa chất ma túy, Tr lấy bịch chất ma túy và để lại 800.000đ dưới gốc cây rồi quay về phòng trọ cất giấu. Đến khoảng 19 giờ 00 phút cùng ngày, Dương Thị Cẩm Th đến phòng trọ của Tr chơi thì Tr lấy ra một ít chất ma túy để cùng Th sử dụng. Khoảng 9 giờ 00 phút ngày 27/4/2021, Th lại đến phòng trọ của Tr chơi và được Tr lấy chất ma túy còn lại trong bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy để cho Th và Tr sử dụng. Khoảng 17 giờ 15 phút cùng ngày, Tr đưa 04 gói chất ma túy để Th cất giữ để cùng sử dụng thì Th đồng ý, sau đó Th cất 04 gói chất ma túy vào trong áo lót bên ngực trái. Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 27/4/2021, Công an huyện C kiểm tra phát hiện Dương Thị Cẩm Th đang cất giấu 04 gói nylon bên trong áo ngực nên tiến hành lập biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang đối với Th và Tr cùng các vật chứng vụ án. Quá trình điều tra, Tr và Th khai nhận 04 gói nylon chứa chất bột màu trắng là ma túy.

Tại Kết luận giám định số 2869/KLGD-H ngày 07/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: 04 gói nylon chứa tinh thể không màu được niêm phong, bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên Dương Thị Cẩm Th và hình dấu công an xã Tr, huyện C gửi đến giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,9063g, loại Methamphetamine.

Vật chứng vụ án bị thu giữ gồm:

- 01 xe gắn máy hiệu Yamaha Luvias, biển số 60B3-195.63, số máy 44S1-077623, số khung RLCL44S10DY077619;
- 04 gói nylon chứa tinh thể không màu được niêm phong trong 01 gói mang mã số vụ 734/2021;
- 01 điện thoại di động hiệu OPPO, số imeil: 868476034310071; 01 điện thoại di động hiệu VIVO, số imeil: 868797049148010;
- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

Tại bản Cáo trạng số 167/CT-VKS-CC ngày 30 tháng 7 năm 2021, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị can Trương Thị Thùy Tr về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 và Điểm a Khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; truy tố bị can Dương Thị Cẩm Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Trương Thị Thùy Tr thừa nhận hành vi phạm tội và khai rằng: Bị cáo là người nghiện ma túy, do cần ma túy để sử dụng nên ngày 26/4/2021, bị

cáo điện thoại cho người thanh niên không rõ họ tên hỏi mua chất ma túy với giá 800.000đ, thỏa thuận địa điểm giao nhận chất ma túy là dưới gốc cây bên đường B, bị cáo không biết lai lịch người bán ma túy là ai, sau đó bị cáo đi đến điểm hẹn thì thấy có bịch nylon màu đen dưới gốc cây, bị cáo mở ra thì thấy có 04 gói nylon chứa chất ma túy, bị cáo để lại 800.000đ rồi lấy 04 gói ma túy quay về phòng trọ cất giấu. Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 26/4/2021 thì bị cáo Th đến chơi, khoảng 9 giờ 00 phút ngày 27/4/2021, bị cáo Th lại đến phòng trọ của bị cáo chơi, khoảng 14 giờ 00 phút cùng ngày do bị cáo đi công chuyện nên đưa cho bị cáo Th gói chất ma túy để bị cáo Th cất giấu, bị cáo không sử dụng ma túy cùng bị cáo Th ở phòng trọ lần nào, đến khoảng 17 giờ 00 phút, khi bị cáo đi công chuyện về và đang ở cách phòng trọ của bị cáo khoảng 100 mét thì bị công an huyện Củ Chi chặn lại và đưa bị cáo về phòng trọ của bị cáo để khám xét, thu giữ của bị cáo 01 điện thoại di động, 01 xe máy hiệu Yamaha Luvias biển số 60B3-195.63 và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy tại phòng trọ của bị cáo. Bộ dụng cụ sử dụng ma túy có sẵn khi bị cáo thuê phòng trọ, bị cáo không biết bộ dụng cụ này là của ai, do không biết nên bị cáo không báo với chủ nhà trọ, bộ dụng cụ còn thiếu nên bị cáo có mua thêm để tiện sử dụng. Sau khi được Hội đồng xét xử giải thích, công bố các biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản đối chất và biên bản hỏi cung, bị cáo thừa nhận có sử dụng ma túy cùng với bị cáo Th 02 lần vào ngày 26/4/2021 và ngày 27/4/2021 đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đã truy tố.

Tại phiên tòa, bị cáo Dương Thị Cẩm Th thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và khai rằng: Bị cáo là người nghiện ma túy, bị cáo quen biết bị cáo Tr nên thường đến phòng trọ của bị cáo Tr chơi. Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 26/4/2021, bị cáo đến phòng trọ của bị cáo Tr chơi, đến khoảng 9 giờ 00 phút sáng ngày 27/4/2021, bị cáo tiếp tục đến phòng trọ của bị cáo Tr chơi, khi bị cáo Tr đi công chuyện, bị cáo Tr đưa 04 gói ma túy cho bị cáo giữ dùm, bị cáo đã giấu 04 gói ma túy vào trong áo ngực bên trái. Bị cáo chỉ đến chơi với bị cáo Tr và giữ dùm ma túy cho bị cáo Tr, bị cáo không sử dụng ma túy cùng với bị cáo Tr tại phòng của bị cáo Tr mà bị cáo sử dụng một mình ở nhà. Sau khi được Hội đồng xét xử giải thích, công bố các biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản đối chất và biên bản hỏi cung, bị cáo thừa nhận có sử dụng ma túy cùng với bị cáo Tr 02 lần vào ngày 26/4/2021 và ngày 27/4/2021 đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đã truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi giữ quyền công tố phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249, Điểm a Khoản 2 Điều 255, Điểm s Khoản 1 Điều 51 và Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Trương Thị Thùy Tr mức án từ 02 (Hai) năm đến 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và từ 07 (Bảy) năm đến 08 (Tám) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249, Điểm s, n Khoản 1, Điều 51 và Khoản 2 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Dương Thị Cẩm Th mức án 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 gói nylon được niêm phong mang số vụ 734/2021 và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy;

+ Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu VIVO, số imeil: 868797049148010 của bị cáo Tr;

+ Trả lại cho bị cáo Tr 01 xe gắn máy hiệu Yamaha Luvias, biển số 60B3-195.63, số máy 44S1-077623, số khung RLCL44S10DY077619;

+ Trả lại cho bị cáo Th 01 điện thoại di động hiệu OPPO, số imeil: 868476034310071.

Bị cáo Trương Thị Thùy Tr không tranh luận, không tự bào chữa.

Bị cáo Dương Thị Cẩm Th không tranh luận, không tự bào chữa.

Bị cáo Trương Thị Thùy Tr nói lời nói sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là sai, bị cáo mong Hội đồng xét xử xử mức án nhẹ để bị cáo sớm về với gia đình.

Bị cáo Dương Thị Cẩm Th nói lời nói sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là sai, bị cáo mong Hội đồng xét xử xử mức án nhẹ để bị cáo sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh; điều luật áp dụng; tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

Bị cáo bị cáo Trương Thị Thùy Tr và bị cáo Dương Thị Cẩm Th có hành vi tàng trữ trái phép 04 gói chất ma túy có khối lượng 1,9063g, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng. Bằng hành vi nêu trên thì các bị cáo Trương Thị Thùy Tr và Dương Thị Cẩm Th đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Ngoài ra bị cáo Tr có hành vi chuẩn bị dụng cụ, địa điểm, chất ma túy để cho bị cáo Th sử dụng trái phép chất ma túy nhiều lần. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi truy tố bị cáo Trương Thị Thùy Tr về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý nhà nước trong lĩnh vực quản lý dược liệu, dược phẩm độc hại, gây mất trật tự an toàn xã hội, gây ảnh hưởng đến đời sống và sinh hoạt tại địa phương. Khi thực hiện hành vi

phạm tội các bị cáo nhận thức rõ việc “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Tổ chức sử dụng chất ma túy” là sai trái, phạm pháp nhưng các bị cáo vẫn ngang nhiên đi đến hành động phạm tội nhằm thoả mãn động cơ tư lợi của cá nhân các bị cáo, do vậy, Hội đồng xét xử thấy cần phải xử lý các bị cáo bằng một hình phạt phù hợp quy định pháp luật.

Ngoài ra trong vụ án này, theo bị cáo Tr khai còn có người thanh niên bán trái phép chất ma túy cho bị cáo không rõ lai lịch, cơ quan cảnh sát điều tra chưa làm rõ được đề nghị loại trừ, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau, Hội đồng xét xử thấy phù hợp nên không xét.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Sau khi phạm tội, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, ngoài ra khi thực hiện hành vi phạm tội thì bị cáo Th đang mang thai và hiện bị cáo Th còn đang nuôi 01 con nhỏ dưới 36 tháng tuổi, xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Hội đồng xét xử áp dụng Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 cho bị cáo Tr và áp dụng Điểm s, n Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 cho bị cáo Th để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo là có căn cứ.

[5] Về hình phạt bổ sung:

Bị cáo Trương Thị Thùy Tr và bị cáo Dương Thị Cẩm Th không có nghề nghiệp ổn định, việc các bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng nên Hội đồng xét xử xét không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 và Khoản 5 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ.

[6] Về vật chứng vụ án:

- 01 xe gắn máy hiệu Yamaha Luvias, biển số 60B3-195.63, số máy 44S1-077623, số khung RLCL44S10DY077619 do bà Nguyễn Thị Mỹ L, sinh năm: 1992, cư trú tại Tổ 12, Khu 6, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Nai đứng tên chủ sở hữu, bà L khai bà mua chiếc xe trên vào năm 2013, đến năm 2018 bà bán lại cho người khác nhưng không nhớ rõ là bán cho ai. Bị cáo Tr khai đây là tài sản của bị cáo mua lại của người khác nhưng chưa làm thủ tục sang tên, không liên quan đến việc thực hiện tội phạm. Tại phiên tòa, bị cáo Tr xin nhận lại để sử dụng, Hội đồng xét xử thấy có căn cứ nên chấp nhận;

- 01 điện thoại di động hiệu OPPO, số imeil: 868476034310071. Đây là tài sản của bị cáo Th không liên quan đến việc thực hiện tội phạm. Tại phiên tòa, bị cáo Th xin nhận lại để sử dụng, Hội đồng xét xử thấy có căn cứ nên chấp nhận;

- 01 điện thoại di động hiệu VIVO, số imeil: 868797049148010 của bị cáo Tr đã qua sử dụng. Đây là tài sản của bị cáo Tr sử dụng để liên lạc mua trái phép chất ma túy, Hội đồng xét xử xét cần tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

- 01 gói nylon được niêm phong mang số vụ 734/2021. Đây là đối tượng phạm tội, Hội đồng xét xử xét cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về các vấn đề khác:

Trong vụ án này, theo bị cáo Tr khai còn có người thanh niên bán trái phép chất ma túy cho bị cáo, không rõ lai lịch, cơ quan cảnh sát điều tra đề nghị loại trừ, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau nên Hội đồng xét xử không xét.

[8] Về nghĩa vụ chịu án phí:

Buộc các bị cáo Trương Thị Thùy Tr và Dương Thị Cẩm Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trương Thị Thùy Tr phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; bị cáo Dương Thị Cẩm Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Căn cứ vào Điểm c Khoản 1 Điều 249, Điểm a Khoản 2 Điều 255, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38 và Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trương Thị Thùy Tr 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 07 (Bảy) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Trương Thị Thùy Tr phải chấp hành 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/4/2021.

2. Căn cứ vào Điểm c Khoản 1 Điều 249, Điểm s, n Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Dương Thị Cẩm Th 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

3. Căn cứ vào Điểm a, b Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy 01 gói nylon mang số vụ 734/2021 có chữ ký niêm phong của Cán bộ điều tra và Giám định viên và 01 bộ dụng cụ sử dụng;

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu VIVO, số imeil: 868797049148010 đã qua sử dụng;

- Trả lại cho bị cáo Trương Thị Thùy Tr: 01 xe gắn máy hiệu Yamaha Luvias, biển số 60B3-195.63, số máy 44S1-077623, số khung RLCL44S10DY077619;

- Trả lại cho bị cáo Dương Thị Cẩm Th: 01 điện thoại di động hiệu OPPO, số IMEIL: 868476034310071 đã qua sử dụng.

Các vật chứng nêu trên được liệt kê tại Lệnh nhập kho vật chứng số 141/LNK ngày 13/7/2021 và Phiếu nhập kho vật chứng số 141/PNK ngày 13/7/2020 của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Củ Chi.

4. Căn cứ vào Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Luật phí và lệ phí năm 2015, Điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Án phí hình sự sơ thẩm buộc bị cáo Trương Thị Thùy Tr và Dương Thị Cẩm Th mỗi bị cáo phải chịu là 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng).

5. Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Củ Chi;
- Công an huyện Củ Chi;
- Chi cục THADS huyện Củ Chi;
- Bị cáo;
- Dương sự;
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**